

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N B  
TỈNH N B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2020/HS-ST  
Ngày: 20-01-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lê Văn Tú

+ Bà Đồng Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tổng Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên tòa:** bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thế A** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1986; Nơi ở và nơi ĐKKTT: số nhà 52, phố 11, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Xuân Th, sinh năm 1963 và bà: Lê Thị Kim O, sinh năm 1967; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Dương Thị Thùy Nh, sinh năm 1987 ( đã ly hôn) ; bị cáo có hai con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 18/12/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (Có mặt tại phiên tòa)

1. Người làm chứng:

- Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1966 ( vắng mặt );

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1964 (vắng mặt );

- Chị Trần Thị Hồng Nh, sinh năm 1993 ( có mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế A là người nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 15/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phạm Thế A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 18B1-732.81 đi từ nhà sang đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Dinh Tàn xã Y B huyện Ý Yên tỉnh NĐ mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Thế A gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Phạm Thế A cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 7 giờ 15 phút cùng ngày khi Phạm Thế A đi đến đường L V Th thuộc phố 11, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B thì bị Tổ công tác của Công an phường B Đ phối hợp với Công an phường Đ Th phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Phạm Thế A đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra một gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy loại Heroine do Phạm Thế A vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy vào phong bì thư theo quy định của pháp luật rồi đưa Phạm Thế A cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Đ Th, thành phố N B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn thu giữ của Phạm Thế A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 18B1-732.81; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J8 màu đen.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Phạm Thế A là 0,125 gam ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 04/KLGD-PC09-MT ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1248 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, khối lượng Heroine thu giữ của Phạm Thế A là 0,1248 gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định là chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0294 gam là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Phạm Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ

nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Thế A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm r, s khoản 1 điều 51; xử phạt: Phạm Thế A từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 0,0294 gam Heroine còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 15/12/2019 tại khu vực đường L V Th thuộc phố 11, phường Đông Thành, thành phố N B; Phạm Thế A có hành vi cất giấu trái phép 0,1248 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Thế A cất giữ trái phép 0,1248 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Thế A thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã

hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình. Bị cáo phạm tội khi đang có việc làm ổn định nhưng lại không chú ý làm ăn, lo cho cuộc sống của bản thân và gia đình mà lại sa đà vào con đường nghiện ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, thiệt hại cho kinh tế gia đình. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi gặp Tổ công tác của Công an phường B Đ phối hợp với Công an phường Đ Th kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất giữ ra giao cho Công an nên được xem xét áp dụng tình tiết tại điểm r khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình lại có thân nhân là liệt sỹ nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 0,0294 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật; đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 18B1-732.81 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8 màu đen thu giữ của Phạm Thế A. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động nói trên là của chị Trần Thị Hồng Nh, sinh năm 1993, trú tại số nhà 07, ngõ 2 đường Nguyễn Khuyến, phường Tr Th, thành phố N Đ, tỉnh N Đ ( là bạn của Phạm Thế A). Ngày 15/12/2019

chị Nhung cho Thế Anh mượn chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy, chị Nh không biết nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B đã trả lại những tài sản trên cho chị Nh.

- Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine thu giữ của Phạm Thế A, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[5] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Phạm Thế A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì dán kín đã niêm phong ( Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thế A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh N B;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ Th, TP N B;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thị Phương**